

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST.

Ngày: 09-4-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Đức Chung.

2. Ông Phạm Đức Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc V, sinh năm 1983 tại Đ.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Bạch Y, sinh năm 1960; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh em. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/4/2020 bị Công an xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 10/QĐ.XP.VPHC-CA về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân:

- Ngày 15/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo bản án số 169/2006/HSST.

- Ngày 26/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 92/2006/HSST. Đã chấp hành xong hai bản án ngày 19/6/2009.

- Ngày 02/6/2010 bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 2293/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 15/6/2012.

- Ngày 09/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 51/2020/QĐ-TA.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/4/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- *Bị hại:* Ông Ứng Sìn M, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp Suối Cả, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Công N, sinh năm 1983.

(Bị cáo V có mặt, ông M, anh N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc V là người đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản bị Công an xã Thừa Đức, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 10/QĐ.XP.VPHC-CA ngày 07/4/2020. Lúc 19 giờ 30 phút ngày 26/7/2020 tổ tuần tra Công an xã Bàu Cạn, huyện Long Thành phát hiện Nguyễn Công N điều khiển xe mô tô biển số 60S4-0833 chở V ngồi sau trên vai vác 03 cây sắt, 01 cuộn lưới B40 do N và V vừa trộm cắp được tại nhà ông Ứng Sìn M ở ấp Suối Cả, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, trên đường đem tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện. Công an xã Bàu Cạn, huyện Long Thành đưa vật chứng cùng Ng và V về trụ sở lập biên bản chuyển hồ sơ đến Công an huyện Long Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra N và V khai nhận: Lúc 18 giờ ngày 26/7/2020 Nguyễn Công N điều khiển xe mô tô biển số 60S4-0833 đến nhà V rủ V đi trộm cắp tài sản, V đồng ý. Sau đó, N chở V đi vào khu vực xã Bàu Cạn tìm nhà nào có tài sản

để sơ hở thì trộm cắp, khi đến nhà ông M ở ấp Suối Cả, xã Bàu Cạn thì thấy nhà không có người trông coi, N dừng xe trước nhà, V đi vào nhà rồi vòng ra phía sau chuồng heo thấy có một cuộn lưới B40, lúc này N cũng đi vào cùng V khiêng cuộn lưới B40 ra chỗ N để xe, V tiếp tục đi vào bên hông nhà thấy có 01 cây sắt ống dài 03m, 02 cây sắt vuông mỗi cây dài 04m, V vác 03 cây sắt ra chỗ dựng xe, rồi V và N bê cuộn lưới B40 để trên yên xe, V vác 03 cây sắt còn N điều khiển xe mô tô đi trên đường tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an xã Bàu Cạn phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 69-KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Long Thành kết luận: 01 cuộn lưới B40 nặng 15kg, 1 cây sắt ống mạ kẽm dài 03m, 02 cây sắt vuông mạ kẽm mỗi cây dài 04m. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt định giá là 394.500 đồng.

Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: 01 cuộn lưới B40 nặng 15kg, 1 cây sắt ống mạ kẽm dài 03m, 02 cây sắt vuông mạ kẽm mỗi cây dài 04m đã trả cho chủ sở hữu, mô tô biển số 60S4-0833 do N sử dụng làm phương tiện là của ông Vũ Đình C, cho N mượn nhưng không biết N sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả cho ông C.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Nguyễn Quốc V và Nguyễn Công N đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSLT ngày 08/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V mức án từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về vật chứng vụ án: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Xe mô tô biển số 60S4-0833 do N sử dụng làm phương tiện là của ông Vũ Đình C, cho N mượn nhưng không biết N sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả cho ông C.

Đối với Nguyễn Công N cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với V nhưng chưa đủ định lượng, chưa có tiền án tiền sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc V khai nhận: Lúc 18 giờ ngày 26/7/2020 tại ấp Suối Cả, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, V và Nguyễn Công N có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cuộn lưới B40 nặng 15kg, 1 cây sắt ống mạ kẽm dài 03m, 02 cây sắt vuông mạ kẽm mỗi cây dài 04m với tổng trị giá tài sản là 394.500 đồng, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo V là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong hình phạt của các bản án, bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà sử dụng ma túy, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho bản thân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng vụ án: Tài sản bị chiếm đoạt 01 cuộn lưới B40 nặng 15kg, 1 cây sắt ống mạ kẽm dài 03m, 02 cây sắt vuông mạ kẽm mỗi cây dài 04m đã trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Vấn đề khác:

Đối với xe mô tô biển số 60S4-0833 do Nguyên sử dụng là của ông Vũ Đình C không liên quan đến việc phạm tội đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với Nguyễn Công N cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với V nhưng chưa đủ định lượng, chưa có tiền án tiền sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc V** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc V 08 (tám) tháng tù**.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 06/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Bị hại (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc An

